

Số: 37/2021/QĐST-VHNGĐ

AL, ngày 02 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 41/2021/TLST ngày 09 tháng 7 năm 2021 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Hồ Thị Mai H, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn PD, xã QN, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Anh Trần Chiến C, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn 3, xã BT, Thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và căn cứ vào kết quả hòa giải ngày 23 tháng 7 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện A Lưới nhận định.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Chiến C và chị Hồ Thị Mai H đăng ký kết hôn ngày 31/12/2009 tại Ủy ban nhân dân xã HQ (nay là xã QN), huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh C là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu anh C và chị H có cuộc sống hôn nhân hạnh phúc, hoà thuận. Tuy nhiên từ năm 2015, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, làm cho vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột, sống không hạnh phúc, tình cảm không còn, không ai còn quan tâm tới nhau.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh C đã trầm trọng, tình cảm vợ

chồng không còn, việc thuận tình ly hôn giữa chị H và anh C là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Mai H và anh Trần Chiến C.

[2] Về con chung: Anh Trần Chiến C và chị Hồ Thị Mai H có 01 con chung tên Trần Hương Phương D, sinh ngày 04- 03- 2015. Anh C và chị H thỏa thuận với nhau giao cháu D cho chị H trực tiếp nuôi trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng tiền nuôi con 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) mỗi tháng, tính từ ngày quyết định này có hiệu lực đến khi cháu D đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Sự thỏa thuận về nuôi con chung là tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức, xã hội, nên cần công nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Trần Chiến C và chị Hồ Thị Mai H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Chiến C và chị Hồ Thị Mai H thỏa thuận chị H chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Mai H và anh Trần Chiến C thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao cháu Trần Hương Phương D, sinh ngày 04-03-2015 cho chị H trực tiếp nuôi trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng tiền nuôi con 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) mỗi tháng, tính từ ngày quyết định này có hiệu lực đến khi cháu Dung đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Hồ Thị Mai H và anh Trần Chiến C: Chị Hồ Thị Mai H chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn) lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002680 ngày 09/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện AL. Chị Hồ Thị Mai H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- PHg KTNV TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện AL;
- CC THADS huyện AL;
- UBND xã HQ (Nay xã QN);
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ , dán ấn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hồ Văn Nhàn